

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30** /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13/6/2023
V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, TP. HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xuyên

2. Ông Nguyễn Văn Tuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1988; (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Nơi cư trú: Tổ dân phố Phan, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh **Phạm Văn B**, sinh năm 1985; (Có mặt khi xét xử và vắng mặt khi tuyên án)

Nơi ĐKKHKT: Thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tiếp theo nguyên đơn trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn Bính được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ngày 19/10/2010. Sau khi kết hôn, chị chuyển về sống cùng gia đình anh Bính ở thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, đồng thời anh Bính thường xuyên chơi bời, thiếu quan tâm chăm sóc gia đình. Chị đã tự hòa giải và được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng anh Bính không thay đổi nên chị đã chuyển về sống cùng bố mẹ đẻ ở Hưng Yên. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân nhiều năm nay. Trong thời gian ly thân, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bính.

- Về con chung: Chị và anh Bính có 03 con chung là Phạm Thùy Linh, sinh ngày 16/7/2011; Phạm Thanh Bình, sinh ngày 09/9/2014; Phạm Bình Minh, sinh ngày 18/7/2019. Hiện cháu Linh và Bình đang sống cùng anh Bính, cháu Minh đang sống cùng chị ở Hưng Yên. Chị đang làm công nhân trong Khu công nghiệp và bán hàng online, tổng thu nhập bình quân hàng tháng của chị là 16.000.000 đồng. Nếu Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng, bố mẹ chị cam đoan tạo điều kiện cho mẹ con chị ở ổn định và phụ giúp chị chăm sóc các con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị Toan không yêu cầu anh Bính cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp công sức đóng góp, nợ chung: chị Toan không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo bị đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị Toan được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội ngày 19/10/2010. Sau khi kết hôn, vợ anh chuyển về sống cùng gia đình anh ở Thanh Nhàn, Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 02/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, đồng thời có những va chạm nhỏ giữa mẹ chồng và nàng dâu. Bản thân anh có thời gian chơi bời thiếu quan tâm gia đình khiến chị Toan giận dữ nên đã bỏ về nhà bố mẹ để sống từ tháng 2/2022. Vợ chồng anh ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian vợ chồng ly thân, thỉnh thoảng anh có đến thăm và đón chị Toan về đoàn tụ nhưng chị Toan không đồng ý và nói để chị thu xếp công việc rồi tính sau. Anh chị đã tự hòa giải và được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng chưa đoàn tụ được. Nay chị Toan xin ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn cần vợ, các con anh vẫn cần mẹ. Đề nghị Tòa án hòa giải cho vợ chồng anh về đoàn tụ để cùng nhau nuôi con.

- Về con chung: Vợ chồng anh có 03 con chung như chị Toan trình bày. Hiện cháu Linh và Bình đang sống cùng anh, cháu Minh đang sống cùng chị Toan ở Hưng Yên. Nếu chị Toan nhất quyết ly hôn thì anh muốn được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung hoặc để chị Toan trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung vì anh không muốn các con chung bị chia tách. Anh hiện đang sống cùng bố mẹ đẻ trên thửa đất của bố mẹ anh, trên đất đã có nhà 02 tầng kiên cố. Anh đang làm công nhân lái máy xúc cho Công ty thiết bị xây dựng Nam Hải, thu nhập bình quân hàng tháng của anh là 10.000.000 đồng. Trường hợp Tòa án giao cả ba con chung cho anh trực tiếp nuôi thì anh không yêu cầu vợ anh cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp Tòa án giao cả ba con chung cho vợ anh nuôi thì anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con chung với mức: 3.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp công sức đóng góp, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Toan và anh Bính có cùng ý kiến: Anh chị thuận tình ly hôn, 03 con để chị Toan nuôi, chị Toan không yêu cầu anh Bính cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con đối với anh Bính. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp công sức đóng góp, nợ chung thì anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án, anh Bính bỏ về, không tiếp tục tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết; xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, thụ lý vụ án, giao thông báo thụ lý vụ án, mở phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ đầy đủ và đúng quy định pháp luật; Vụ án được giải quyết đúng thời hạn; Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án, phiên tòa diễn ra đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 35, 39 và khoản 4 Điều 147 của BLTTDS năm 2015, nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị HĐXX công nhận:

1. Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Toan và anh Phạm Văn Bính.

2. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Phạm Thùy Linh, sinh ngày 16/7/2011; Phạm Thanh Bình, sinh ngày 09/9/2014; Phạm Bình Minh, sinh ngày 18/7/2019. Công nhận sự thỏa thuận của anh Bính và chị Toan là chị Toan nuôi 03 con, chị Toan tự đảm nhiệm việc cấp dưỡng nuôi các con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con đối với anh Bính. Anh Bính có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nhà đất, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị không đề nghị nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Toan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn trong vụ án là anh Phạm Văn Bính cư trú tại: Thôn Thanh Nhân, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Toan và anh Phạm Văn Bính được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 19/10/2010 tại trụ sở UBND xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 102, quyền số 01/2010 ngày 19/10/2010 của UBND xã Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội) nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa anh chị thuận tình ly hôn phù hợp với quy định Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa công nhận.

[2.2]. Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Phạm Thùy Linh, sinh ngày 16/7/2011; Phạm Thanh Bình, sinh ngày 09/9/2014; Phạm Bình Minh, sinh ngày 18/7/2019. Công nhận thỏa thuận của anh chị là chị Toan nuôi 03 con, ghi nhận sự tự

nguyện của chị Toan về việc không yêu cầu anh Bính cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con đối với anh Bính. Anh Bính có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nhà đất, công sức đóng góp, nợ chung: Anh chị không đề nghị nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Toan phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B.

2. Về con chung: Xác định chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn B có ba con chung là Phạm Thùy L, sinh ngày 16/7/2011; Phạm Thanh B, sinh ngày 09/9/2014; Phạm Bình M, sinh ngày 18/7/2019.

Công nhận thỏa thuận của anh chị là chị T nuôi 03 con, chị T tự đảm nhiệm việc cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi các con đối với anh B. Anh B có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức đóng góp, nợ chung: Chị T, anh B không đề nghị nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0005945 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND xã Thanh Xuân, H.Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hòa